

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Số: **5010**/UBND-KT

V/v triển khai Quyết định số
882/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của
Thủ tướng Chính phủ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Nông, ngày **05** tháng 9 năm 2022

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa.

Thực hiện Quyết định số 882/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030; xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 1992/SKH-THQH ngày 18/8/2022; UBND tỉnh chỉ đạo như sau:

1. Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố Gia nghĩa chủ động thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động triển khai thực hiện Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030 được giao trong *Phụ lục đính kèm*. Định kỳ hàng năm báo cáo tình hình triển khai thực hiện trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Làm nhiệm vụ cơ quan đầu mối về tăng trưởng xanh, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ được giao tại Văn bản này.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các Sở, ngành liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí nguồn vốn, cơ chế chính sách thúc đẩy thực hiện Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh.

- Định kỳ hàng năm tổ chức rà soát tình hình thực hiện nhiệm vụ, hoạt động của các cơ quan, đơn vị về thực hiện Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh; tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo kết quả triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh theo quy định.

Yêu cầu các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa triển khai thực hiện./ 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**


Lê Văn Chiến

PHỤ LỤC

Danh mục nhiệm vụ, hoạt động triển khai thực hiện Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030

(Kèm theo Công văn số 5040/UBND-KT ngày 5/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)

STT	Nhiệm vụ, hoạt động cụ thể	Thời gian thực hiện	Phân công trách nhiệm		Nguồn lực tài chính	Dự án, đề án, nhiệm vụ (dự kiến)
			Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp		
1	Xây dựng và hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước gắn kết với các mục tiêu tăng trưởng xanh					
1.1	Hoàn thiện đồng bộ khung cơ chế, chính sách, pháp luật thúc đẩy cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng xanh; tích hợp tăng trưởng xanh vào các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội các ngành, lĩnh vực, lãnh thổ theo hướng tăng cường tính liên ngành, liên vùng, thúc đẩy các ngành xanh, giảm phát thải khí nhà kính và các chất gây ô nhiễm, sử dụng hiệu quả tài nguyên, ứng dụng mô hình kinh tế tuần hoàn, nâng cao khả năng chống chịu với biến đổi khí hậu và thiên tai, đa thiên tai, chú trọng các vùng dễ bị tổn thương.					
1.1.1	Sau 01 năm kể từ ngày Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 - 2030 được phê duyệt, ban hành Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh cấp tỉnh và/ hoặc tích hợp tăng trưởng xanh vào các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội các ngành, lĩnh vực phù hợp với tình hình thực tiễn.	2023 <i>(Sau khi Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Hướng dẫn xây dựng Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh các cấp)</i>	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; cộng đồng doanh nghiệp; các tổ chức xã hội, tổ chức phi chính phủ.	Ngân sách nhà nước; nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn hỗ trợ và vay ưu đãi cho tăng trưởng xanh.	Quyết định của UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh.
1.1.2	Cập nhật tích hợp tăng trưởng xanh hướng đến mục tiêu PTR0 vào năm 2050 cho giai đoạn mới.	2022 - 2030	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; cộng đồng doanh nghiệp; các tổ chức xã hội, tổ chức phi chính phủ.	Ngân sách nhà nước; nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn hỗ trợ và vay ưu đãi cho tăng trưởng xanh.	Các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội các ngành, lĩnh vực đã tích hợp tăng trưởng xanh và hướng đến mục tiêu PTR0 vào năm 2050.

STT	Nhiệm vụ, hoạt động cụ thể	Thời gian thực hiện	Phân công trách nhiệm		Nguồn lực tài chính	Dự án, đề án, nhiệm vụ (dự kiến)
			Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp		
1.1.3	<p>Đánh giá, cung cấp cơ sở dữ liệu địa phương về tính dễ bị tổn thương, rủi ro, tổn thất, thiệt hại để đánh giá tác động kinh tế - xã hội của biến đổi khí hậu, thiên tai, đa thiên tai cấp quốc gia.</p> <p>Tích hợp kết quả đánh giá vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, các kế hoạch liên quan đến huy động nguồn lực và phân bổ ngân sách các cấp, các ngành theo thẩm quyền.</p>	2022-2030	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; cộng đồng doanh nghiệp; các tổ chức xã hội, tổ chức phi Chính phủ và các đơn vị có liên quan	Ngân sách nhà nước; nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn hỗ trợ và vay ưu đãi cho tăng trưởng xanh; nguồn vốn cộng đồng và xã hội khác	<p>- Cơ sở dữ liệu tích hợp đồng bộ với "hệ thống cơ sở dữ liệu tăng trưởng xanh quốc gia" về tính dễ bị tổn thương, rủi ro, tổn thất, thiệt hại của biến đổi khí hậu, thiên tai, đa thiên tai của địa phương, bao gồm các nghiên cứu, đề án, kịch bản, hệ thống các bản đồ rủi ro thiên tai, rủi ro khí hậu (bao gồm CS-MAP).</p> <p>- Các chiến lược, chính sách, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch liên quan đến huy động nguồn lực và phân bổ ngân sách đã tích hợp kết quả đánh giá tác động.</p>
1.2	Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong giám sát, đánh giá thực hiện Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh và mức độ xanh hóa của nền kinh tế.					
1.2.1	Theo dõi, đánh giá tình hình	2022-2030	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành;	Ngân sách nhà nước;	Báo cáo kết quả

STT	Nhiệm vụ, hoạt động cụ thể	Thời gian thực hiện	Phân công trách nhiệm		Nguồn lực tài chính	Dự án, đề án, nhiệm vụ (dự kiến)
			Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp		
	triển khai thực hiện. Báo cáo thường niên, sơ kết giữa kỳ vào năm 2025, tổng kết thực hiện vào năm 2030 gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 10 tháng 12 hàng năm.		tư	UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan	nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn hỗ trợ và vay ưu đãi cho tăng trưởng xanh	định kỳ
1.2.2	Thực hiện kiểm kê, xây dựng cơ sở dữ liệu về phát thải các chất ô nhiễm không khí tại địa phương theo quy định của pháp luật, đảm bảo tích hợp đồng bộ với hệ thống giám sát và đánh giá tăng trưởng xanh cấp quốc gia.	2022-2030	Sở Tài nguyên và Môi trường	Bộ Tài nguyên và Môi trường; các cơ quan, tổ chức có liên quan.	Ngân sách nhà nước; nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn hỗ trợ và vay ưu đãi cho tăng trưởng xanh	- Kết quả kiểm kê khí nhà kính và phát thải các chất ô nhiễm không khí ở địa phương. - Cơ sở dữ liệu về kiểm kê khí nhà kính và phát thải các chất ô nhiễm không khí ở địa phương được tích hợp đồng bộ với "hệ thống cơ sở dữ liệu tăng trưởng xanh quốc gia".
1.2.3	Xây dựng, quản lý, vận hành, ứng dụng chuyển đổi số đối với hệ thống giám sát, đánh giá, cơ sở dữ liệu tăng trưởng xanh cấp tỉnh trên cơ sở sử dụng cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia, đảm bảo tính đồng bộ, liên kết giữa hệ thống các cấp.	2022-2030	Sở Thông tin và Truyền thông	<i>Các bộ, ngành có liên quan; Sở Kế hoạch và Đầu tư; cộng đồng doanh nghiệp; các tổ chức xã hội; tổ chức phi chính phủ.</i>	Ngân sách nhà nước; nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn hỗ trợ và vay ưu đãi cho tăng trưởng xanh; nguồn vốn cộng đồng và xã hội khác	- Cơ sở dữ liệu tăng trưởng xanh địa phương trên cơ sở sử dụng dữ liệu nền địa lý quốc gia và tích hợp đồng bộ với cơ sở dữ liệu cấp quốc gia. - Hệ thống quản lý, giám sát đánh giá

STT	Nhiệm vụ, hoạt động cụ thể	Thời gian thực hiện	Phân công trách nhiệm		Nguồn lực tài chính	Dự án, đề án, nhiệm vụ (dự kiến)
			Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp		
						tăng trưởng xanh cấp tỉnh được số hóa.
2	Truyền thông về các chuẩn mực, giá trị văn hóa sống xanh, lối sống xanh trong ngành giáo dục, cộng đồng dân cư và các đơn vị cơ quan, doanh nghiệp.					
2.1	Tích hợp truyền thông về vai trò, ý nghĩa tăng trưởng xanh; phổ biến những quy định, chính sách thúc đẩy tăng trưởng xanh và trách nhiệm của xã hội; khuyến khích những hành động thiết thực về lối sống, tiêu dùng xanh hài hòa với thiên nhiên gắn với các giá trị văn hóa truyền thống, chống chịu với biến đổi khí hậu và thiên tai trong các chương trình mục tiêu quốc gia cùng các kênh truyền thông của các cơ quan, ngành, lĩnh vực, địa phương.	2022-2030	Các Sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Thông tin và Truyền thông; các cơ quan truyền thông trung ương và địa phương.	Ngân sách nhà nước; Nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn hỗ trợ và vay ưu đãi cho tăng trưởng xanh; nguồn vốn cộng đồng và xã hội khác	Kế hoạch truyền thông của các ngành, các lĩnh vực tích hợp vào chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới và Chương trình Mỗi xã một sản phẩm.
3	Tăng cường công tác giáo dục và đào tạo các ngành nghề xanh, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản trị điều hành về tăng trưởng xanh.					
3.1	Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản trị điều hành về tăng trưởng xanh, phát triển kinh tế xanh, kinh tế số đối với đội ngũ cán bộ quản trị công (tập trung vào cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ làm công tác hoạch định chính sách).	2022-2030	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Thông tin và Truyền thông; Viện Hàn lâm Khoa học xã hội VN, Ủy ban dân tộc; Tổng Liên đoàn lao động VN, Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật, các hội Đoàn thể; các Sở, ban,	Ngân sách nhà nước; nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn hỗ trợ và vay ưu đãi cho tăng trưởng xanh; nguồn vốn cộng đồng và xã hội khác; nguồn vốn vay thương mại và đầu	Các chương trình đào tạo, tập huấn và bồi dưỡng kiến thức.

STT	Nhiệm vụ, hoạt động cụ thể	Thời gian thực hiện	Phân công trách nhiệm		Nguồn lực tài chính	Dự án, đề án, nhiệm vụ (dự kiến)
			Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp		
				ngành; UBND các huyện, thành phố	tư tư nhân	
4	Huy động nguồn lực tài chính và thúc đẩy đầu tư cho tăng trưởng xanh.					
4.1	Ưu tiên sử dụng nguồn lực từ ngân sách nhà nước cho các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ về tăng trưởng xanh, chuyển đổi xanh: Kế hoạch đầu tư công và dự toán chi ngân sách của địa phương.	2022-2030	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính; các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố	Ngân sách nhà nước; nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn hỗ trợ và vay ưu đãi cho tăng trưởng xanh	Các kế hoạch đầu tư công và dự toán chi ngân sách nhà nước theo hướng ưu tiên nguồn lực từ ngân sách nhà nước cho tăng trưởng xanh.
5	Đẩy mạnh tăng trưởng xanh dựa trên chuyển đổi số.					
5.1	Ứng dụng công nghệ số, công nghệ thông tin vào hệ thống quản lý, quản trị, vận hành các nhiệm vụ, hoạt động tăng trưởng xanh. Hoàn thiện, cập nhật Kiến trúc Chính phủ điện tử cấp tỉnh.	2022-2030	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Kế hoạch và Đầu tư	Ngân sách nhà nước; nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn hỗ trợ và vay ưu đãi cho tăng trưởng xanh; nguồn vốn cộng đồng và xã hội khác; nguồn vốn vay thương mại và đầu tư tư nhân	Chương trình, đề án, hoạt động về ứng dụng công nghệ số, công nghệ thông tin vào công tác quản trị, điều hành các hoạt động tăng trưởng xanh.
6	Hội nhập và hợp tác quốc tế					
6.1	Tích cực tham gia, tổ chức hoạt động chia sẻ, học tập kinh nghiệm, nâng cao năng lực, phối hợp nghiên cứu chuyển giao công nghệ thực hiện tăng trưởng xanh; nghiên cứu, đề xuất với các đối tác phát triển về các dự	2022-2030	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố		Ngân sách nhà nước; nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn hỗ trợ và vay ưu đãi cho tăng trưởng xanh; nguồn vốn cộng	Các thỏa thuận Hợp tác, hoạt động chia sẻ, học tập kinh nghiệm, nâng cao năng lực, hợp tác với quốc tế

STT	Nhiệm vụ, hoạt động cụ thể	Thời gian thực hiện	Phân công trách nhiệm		Nguồn lực tài chính	Dự án, đề án, nhiệm vụ (dự kiến)
			Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp		
	án hỗ trợ kỹ thuật cho tăng trưởng xanh; hỗ trợ kết nối các địa phương và doanh nghiệp Việt Nam với các nhà đầu tư nước ngoài; chủ động phối hợp và tham gia cùng cộng đồng quốc tế giải quyết các vấn đề toàn cầu và khu vực cũng như các thách thức đối với thực hiện tăng trưởng xanh.				đồng và xã hội khác; nguồn vốn vay thương mại và đầu tư tư nhân	
7	Hoàn thiện hệ thống hạ tầng giao thông vận tải theo hướng tăng cường khả năng kết nối và thúc đẩy phát triển vận tải đa phương thức. Phát triển kết cấu hạ tầng logistics theo hướng xanh.					
7.1	Hoàn thiện kết cấu hạ tầng logistics theo hướng xanh đảm bảo quy hoạch, cơ cấu sản xuất địa phương gắn với phát triển hạ tầng và dịch vụ logistics.	2022-2030	Sở Giao Thông vận tải	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan	Ngân sách nhà nước; nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn hỗ trợ và vay ưu đãi cho tăng trưởng xanh; nguồn vốn cộng đồng và xã hội khác; nguồn vốn vay thương mại và đầu tư tư nhân	Các dự án hoàn thiện kết cấu hạ tầng logistics theo hướng xanh đảm bảo tính đồng bộ, kết nối, tương hỗ từ các ngành
8	Tăng cường quản lý và phát triển các mô hình quản lý tổng hợp chất thải rắn theo hướng kinh tế tuần hoàn, tăng cường các giải pháp ngăn ngừa và phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, giảm thiểu, tái sử dụng, tái chế và xử lý chất thải rắn.					
8.1	Ban hành các quy định và triển khai các chính sách ưu đãi hỗ trợ cho hoạt động quản lý chất thải tại địa phương theo quy định của pháp luật và phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội của địa	2022-2030	Sở Tài nguyên và Môi trường	- Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Xây dựng, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính; các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội khác	Ngân sách nhà nước; nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn hỗ trợ và vay ưu đãi cho tăng trưởng xanh;	Các văn bản quy định và các chương trình, dự án ưu đãi, hỗ trợ tại các địa phương.

STT	Nhiệm vụ, hoạt động cụ thể	Thời gian thực hiện	Phân công trách nhiệm		Nguồn lực tài chính	Dự án, đề án, nhiệm vụ (dự kiến)
			Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp		
	phương.			có liên quan; cộng đồng doanh nghiệp. - Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố	nguồn vốn vay thương mại và đầu tư tư nhân	
9	Tăng cường công tác quản lý chất lượng không khí; nâng cao năng lực, mở rộng mạng lưới, hệ thống quan trắc, giám sát chất lượng không khí xung quanh, hệ thống quan trắc khí thải tự động, liên tục; hoàn thiện, đồng bộ các hệ thống cơ sở dữ liệu về chất lượng không khí xung quanh ở địa phương, hệ thống cơ sở dữ liệu về nguồn thải giữa các địa phương.					
9.1	Xây dựng, triển khai Kế hoạch quản lý chất lượng không khí; cơ chế phối hợp, biện pháp quản lý chất lượng môi trường không khí liên vùng, liên tỉnh	2022-2025	Sở Tài nguyên và Môi trường	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Ngân sách nhà nước; nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA)	Kế hoạch quản lý chất lượng không khí
10	Đẩy mạnh mua sắm công xanh, tích hợp các tiêu chí mua sắm xanh vào quá trình lựa chọn nhà thầu; tập trung đào tạo nghiệp vụ mua sắm công xanh; đổi mới hoạt động dịch vụ công theo hướng xanh.					
10.1	Triển khai mua sắm xanh, dịch vụ công xanh đối với các cơ quan nhà nước.	2024-2030	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan	Ngân sách nhà nước; nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn hỗ trợ và vay ưu đãi cho tăng trưởng xanh; nguồn vốn vay thương mại và đầu tư tư nhân	Các đề án/dự án/chương trình nghiên cứu, hoạt động triển khai mua sắm công xanh, dịch vụ công xanh.